| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BẮC SƠN**<br>**TỈNH LẠNG SƠN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 16/2024/QĐ-TA | *Bắc Sơn, ngày 05 tháng 7 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

*1. Thẩm phán - Chủ trì phiên họp:* Bà Dương Thị Ngọc.

*2. Thư ký ghi biên bản phiên họp:* Bà Hà Lan Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Ngày 05 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thụ lý số: 15/2024/TLHS ngày 21 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định mở phiên họp số: 15/2024/QĐ-TA, ngày 24 tháng 6 năm 2024 và Thông báo hoãn phiên họp số 08/TB-TLHS ngày 01 tháng 7 năm 2024 đối với:

**Họ và tên: Trịnh Văn T**; Giới tính: Nam

Sinh ngày: 13/4/1979

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 7/12

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khối phố V, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Tiền án, tiền sự: Không

Con ông Trịnh Văn T1, sinh năm 1943; con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1951

Vắng mặt tại phiên họp.

**Có sự tham gia của:**

*1. Đại diện cơ quan đề nghị:* Bà Nguyễn Thị L1 – Phó trưởng Phòng Lao động, Thương Binh, Xã hội – Dân tộc (Theo giấy ủy quyền số 200/UQ-LĐTBXHDT ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện B, tỉnh Lạng Sơn).

*2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn*: Bà Lý Thu Thủy, Kiểm sát viên.

## NHẬN THẤY:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ, hành vi vi phạm của Trịnh Văn T được tóm tắt như sau: Trịnh Văn T bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2005, loại ma túy sử dụng là Heroin, sử dụng bằng hình thức hít, lần sử dụng gần đây nhất là vào ngày 28/5/2024. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 03/6/2024 của Trung tâm Y tế huyện B trả lời kết quả Trịnh Văn T nghiện ma túy Heroin đường chích - Hít. Qua xác minh xác định Trịnh Văn T không tham gia chương trình cai nghiện ma túy tự nguyện nào nên ngày 12 tháng 6 năm 2024 Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện B đã lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đồng thời lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện B, tỉnh Lạng Sơn đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Văn T tại Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc tỉnh Lạng Sơn, thời hạn từ 18 (mười tám) tháng đến 22 (hai mươi hai) tháng.

Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn: Quá trình xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Trịnh Văn T. Cơ quan lập hồ sơ, cơ quan đề nghị đã thực hiện theo đúng quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định hướng dẫn. Quá trình từ khi thụ lý hồ sơ và tại phiên họp, Thẩm phán đã tuân thủ theo đúng các quy định của Pháp lệnh quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Trình tự thủ tục được thực hiện đúng luật định, người bị đề nghị vắng mặt tại phiên họp là chưa chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Do vậy, có đủ căn cứ chấp nhận với mức đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Văn T của Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

## XÉT THẤY:

Hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Văn T được thực hiện như sau:

Đối với các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị thể hiện, trong hồ sơ đã có bản tóm tắt lý lịch của người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc ngày 14/6/2024; tài liệu chứng minh tình trạng nghiện ma túy của người bị đề nghị và phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng người nghiện chất ma túy ngày 03/6/2024 xác định Trịnh Văn T nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Heroine; Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; biên bản lấy lời khai của người bị đề nghị; các tài liệu xác định nơi cư trú của người nghiện ma túy.

Ngày 29/02/2024, Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện B ra quyết định số 03/QĐ-UBND về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục

đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và ngày 20/6/2024 Phòng Lao động Thương binh, Xã hội và Dân tộc huyện B đã có văn bản số 188/PLĐTBXHDT đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Văn T. Như vậy, hồ sơ đã đảm bảo các tài liệu theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Tính từ ngày 28/5/2024 thì thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính vẫn đảm bảo theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Trịnh Văn T là đối tượng nghiện ma túy, sinh năm 1979, có đủ năng lực trách nhiệm hành chính, nhưng nghiện chất ma túy từ năm 2005 và hiện tại không tham gia bất cứ chương trình cai nghiện ma túy tại cộng đồng hoặc điều trị cai nghiện chất ma túy dạng thuốc phiện nào, nên đủ điều kiện áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, khoản 3 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy và Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Về thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị: Theo các tài liệu có trong hồ sơ, Trịnh Văn T có nơi đăng ký hộ khẩu trường trú và chỗ ở tại khối phố V, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn nên thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị là Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn B và Công an thị trấn B có trách nhiệm thu thập tài liệu và lập hồ sơ đề nghị. Do vậy, thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị đã được thực hiện đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Hành vi vi phạm của Trịnh Văn T gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn thị trấn B, huyện B. Hành vi đó cần phải xử lý nghiêm minh, cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị trong một thời gian nhất định để chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề như vậy mới có tính răn đe, giáo dục Trịnh Văn T trở thành người công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân: Trịnh Văn T đã bị Ủy ban nhân dân thị trấn B Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 29/02/2024 nhưng sau đó Trịnh Văn T vẫn sử dụng ma túy và hiện tại không đăng ký cai nghiện tự nguyện hay đăng ký điều trị nghiện các chất ma túy dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định. Ngày 30/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn xét xử và xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 25/8/2020 Trịnh Văn T đã chấp hành xong hình phạt, đến nay được coi là xóa án tích theo quy định. Bản thân Trịnh Văn T là người đã trưởng thành nhưng không chịu tu chí làm ăn, rèn luyện bản thân nên đã nghiện ma túy. Do vậy, xác định Trịnh Văn T có nhân thân không tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ người bị đề nghị Trịnh

Văn T đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, đây là tình tiết giảm nhẹ cho người bị đề nghị theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Xét tính chất, mức độ hành vi vi phạm, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của Trịnh Văn T, Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội và Dân tộc huyện B đề nghị đưa Trịnh Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 18 (mười tám) tháng đến 22 (Hai mươi hai) tháng là phù hợp nên được chấp nhận.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; Điều 104; khoản 2 Điều 105; Điều 106, điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ khoản 3 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy;

Căn cứ các Điều 20, 21, 23, 24, 25; 30, 31; 32 và Điều 33 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ Điều 40, khoản 1 Điều 41, Điều 42, 43, 44; khoản 1 Điều 45, Điều 46, Điều 54 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc tỉnh Lạng Sơn đối với Trịnh Văn T. Địa chỉ: Km 10, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định:

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính vắng mặt, có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này của Tòa án trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Thủ tục khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị Quyết định thực hiện theo quy định tại Điều 33 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội-Dân tộc huyện B phối hợp với Công an huyện B đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Bắc Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn;
- Phòng Tư pháp huyện Bắc Sơn;
- Phòng LĐ, TB, XH – DT huyện Bắc Sơn;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn;
- UBND thị trấn B, huyện Băc Sơn;
- Công an thị trấn B, huyện Bắc Sơn;
- Trịnh Văn T;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Dương Thị Ngọc**